

Tuần: 25 (27/04/2020 – 02/05/2020)

ÔN TẬP

I. Kiến thức:

CHƯƠNG VII. QUẢ VÀ HẠT

1. Đặc điểm của các loại quả: Dựa vào đặc điểm của vỏ quả, có thể chia các quả thành 2 nhóm chính là quả khô và quả thịt.

- Quả khô khi chín thì vỏ khô, cứng và mỏng. Có hai loại quả khô:

+ Quả khô nẻ: khi khô, vỏ tự nứt ra, hạt rơi ra ngoài. VD: Đậu xanh ,quả lồng mứt.. ..

+ Quả khô không nẻ: khi khô vỏ quả không tự nứt, hạt không rơi ra ngoài. VD: Quả bồ kết, quả chò,...

- Quả thịt khi chín thì mềm, vỏ dày chứa đầy thịt quả. Có hai loại quả thịt:

+ Quả mọng: quả gồm toàn thịt: Quả cà chua, đu đủ, dưa hấu...

+ Quả hạch: Quả có hạch cứng bọc lấy hạt: Quả xoài, quả cóc..

2. Các bộ phận của hạt và chức năng:

- Hạt gồm có vỏ, phôi và chất dinh dưỡng dự trữ:

+ Vỏ: Bao bọc và bảo vệ hạt.

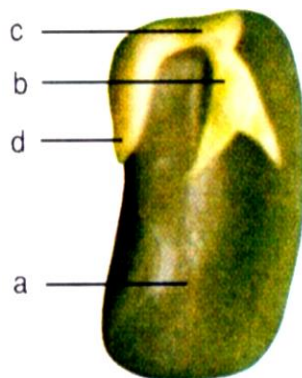
+ Phôi của hạt gồm: Rễ mầm, thân mầm, lá mầm, và chồi mầm.

+ Chất dinh dưỡng dự trữ của hạt: Chứa trong phôi nhũ hoặc trong lá mầm (những hạt không có phôi nhũ).

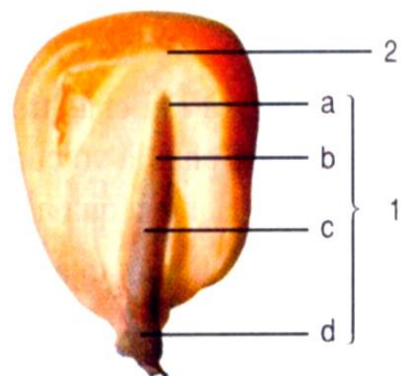
- Cây hai lá mầm thì phôi của hạt có hai lá mầm, cây một lá mầm thì phôi của hạt chỉ có một lá mầm.

II. Vận dụng:

1. Chú thích các chi tiết trong các hình sau:



Hình : Một nửa hạt đỗ đen đã bóc vỏ



Hình : Hạt ngô đã bóc vỏ

2. Vì sao người ta chỉ giữ lại làm giống các hạt to, chắc, mẩy, không bị sứt sẹo và không bị sâu bệnh?

Người ta chỉ giữ lại làm giống các hạt to, chắc, mẩy, không bị sứt sẹo và không bị sâu bệnh vì:

- Hạt to, chắc, mẩy: Có nhiều chất dinh dưỡng và có bộ phận phôi khỏe.
- Hạt không sâu bệnh, không sứt sẹo: Thì các bộ phận như vỏ, phôi và chất dinh dưỡng dự trữ còn nguyên vẹn mới đảm bảo cho hạt nảy mầm thành cây con phát triển bình thường.

3. Vì sao phải bảo quản tốt hạt giống?

Phải bảo quản tốt hạt giống để bảo đảm cho hạt giống không bị mối mọt, nấm, mốc phá hoại, hạt mới có sức nảy mầm cao.

CHƯƠNG VIII. CÁC NHÓM THỰC VẬT

I. Kiến thức:

1. Đặc điểm chung của ngành Tảo:

- Là nhóm thực vật cơ thể chưa có thân, rễ, lá thật sự, bên trong chưa phân hóa thành các mô điển hình.

Tảo đơn bào: Tảo tiểu cầu, tảo silic...

Tảo đa bào: Tảo xoắn, rong mơ, rau câu, rau diếp biển, tảo sừng hươu....

- Vai trò của tảo:

- + Cung cấp ôxi và thức ăn cho các động vật ở nước.
- + Một số tảo cũng được dùng làm thức ăn cho người và gia súc, làm thuốc...
- + Tảo cũng gây hại như hiện tượng nước nở hoa làm chết cá...

2. Đặc điểm chung của ngành Rêu:

- Rêu là thực vật đã có thân, lá, cấu tạo vẫn đơn giản: Thân không phân nhánh, chưa có mạch dẫn, và chưa có rễ chính thức, chưa có hoa.

- Rêu sinh sản bằng bào tử.

- Rêu góp phần vào việc tạo thành chất mùn.

- Có loài rêu mọc ở chỗ đầm lầy, khi chết tạo thành lớp than bùn dùng làm phân bón, chất đốt.

3. Đặc điểm chung của ngành Quyết (dương xỉ):

- Cơ quan sinh dưỡng của dương xỉ có thân (ngầm), lá có cuống dài và rễ thật.

- Lá non của dương xỉ cuộn tròn lại, mặt dưới của lá già có những đốm nhỏ màu nâu (túi bào tử).

- Có mạch dẫn làm chức năng vận chuyển các chất.

- Dương xỉ sinh sản bằng bào tử.

- Dương xỉ là thực vật chưa có hoa, có cấu tạo đơn giản nhưng phức tạp hơn rêu.

4. Đặc điểm chung của Hạt trần (Cây thông):

- Cơ quan sinh dưỡng là rễ, thân, lá.

- Cơ quan sinh sản của thông là nón: gồm có nón đực và nón cái.
 - Nón cái chưa có bầu nhụy chứa noãn nên không thể coi như một hoa.
 - Hạt nằm lộ trên lá noãn hở nên được gọi là hạt trần. Cây thông chưa có quả thực sự.
- => Hạt trần là thực vật chưa có hoa nhưng có cấu tạo phức tạp hơn Quyết.
- Nhiều cây Hạt trần có giá trị thực tiễn: Cho gỗ tốt và thơm, trồng làm cảnh vì có dáng đẹp...

5. Đặc điểm chung của ngành Hạt kín (thực vật có hoa):

- Cơ quan sinh dưỡng của cây Hạt kín phát triển đa dạng, thân có mạch dẫn hoàn thiện.
- Cơ quan sinh sản là hoa, quả, hạt. Hạt nằm trong quả, đây là một ưu thế của cây Hạt kín vì hạt được bảo vệ tốt hơn.
- Hoa và quả có nhiều dạng khác nhau.
- Môi trường sống đa dạng. Đây là nhóm thực vật tiến hóa hơn cả.
- Các cây Hạt kín được chia thành hai lớp: Lớp 2 lá mầm và lớp 1 lá mầm.

II. Vận dụng:

Câu 1. So sánh sự khác nhau giữa lớp 1 lá mầm và lớp 2 lá mầm (Đặc điểm chủ yếu để phân biệt lớp 1 lá mầm và 2 lá mầm):

Lớp 1 lá mầm	Lớp 2 lá mầm
- Rễ chùm - Thân cỏ, cột - Gân lá song song, hình cung - Phôi của hạt có 1 lá mầm - Hoa có 3 hoặc 6 cánh <u>VD</u>: cây lúa, ngô, hành...	- Rễ cọc - Thân gỗ, cỏ, thân leo, thân bò - Gân lá hình mạng. - Phôi của hạt có 2 lá mầm - Hoa có 4 hoặc 5 cánh <u>VD</u>: cây ổi, bàng, ...

Câu 2. So sánh cơ quan sinh dưỡng của cây dương xỉ và cây rêu? Qua đó em rút ra nhận xét gì ?

- + Giống nhau:
- Đều có rễ, thân, lá
 - Có chất diệp lục

+ Khác nhau:

Rêu	Dương xỉ
- Rễ giả. - Thân ngắn, không phân nhánh. - Lá nhỏ mỏng. - Chưa có mạch dẫn. - Cấu tạo đơn giản.	- Rễ thật. - Thân ngầm, hình trụ. - Lá già có cuống dài, lá non cuộn tròn ở đầu. - Có mạch dẫn. - Cấu tạo phức tạp.

→ Cây dương xỉ có cấu tạo phức tạp hơn cây rêu.

Câu 3. Tại sao người ta lại nói “ Rừng cây như một lá phổi xanh” của con người?

- Cây xanh giúp cân bằng lượng oxi và cacbonic trong không khí, giúp cho động vật và con người tồn tại.
- Lá cây cản bụi và khí độc, làm không khí trong lành và làm giảm ô nhiễm môi trường.
- Tán lá rừng che bớt ánh nắng góp phần làm giảm nhiệt độ của không khí và đem lại bóng mát.

→ Người ta nói “ Rừng cây như một lá phổi xanh” của con người.

Câu 4. Thực vật có vai trò gì đối với động vật và đời sống con người?

* Vai trò của thực vật đối với động vật:

- Thực vật cung cấp khí oxi và thức ăn cho nhiều động vật (và bản thân những động vật này lại là thức ăn cho động vật khác hoặc cho con người).
- Cung cấp nơi ở và nơi sinh sản cho một số động vật.

* Vai trò của thực vật đối với con người:

- Cung cấp thức ăn, nước uống cho người, dùng làm thuốc, làm cảnh, làm nhiên liệu đốt...

* Những cây có hại cho sức khỏe con người như anh túc, cần sa..., thường gây ngộ độc cho người => cần thận trọng khi khai thác hoặc tránh sử dụng các cây độc.

Vận dụng: Thay tên các loài động vật vào chuỗi thức ăn: câu 3/154

Câu 5. Cần phải làm gì để bảo vệ đa dạng thực vật ở Việt Nam?

- Ngăn chặn phá rừng để bảo vệ môi trường sống của thực vật.
- Hạn chế việc khai thác bừa bãi các loài thực vật quý hiếm để bảo vệ số lượng cá thể của loài.
- Xây dựng các vườn thực vật, vườn quốc gia, khu bảo tồn ... để bảo vệ các loài thực vật, trong đó có thực vật quý hiếm.
- Cấm buôn bán và xuất khẩu các loài quý hiếm đặc biệt.
- Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để mọi người cùng tham gia bảo vệ rừng.

*** Liên hệ bản thân: tham gia trồng cây gây rừng, không chặt phá cây, tuyên truyền cho mọi người cùng bảo vệ rừng...**

B/ Lưu ý:

Phần ôn tập này, các em có thể in ra để học thuộc, sẽ kiểm tra 15 phút và một tiết đó nha! Chúc các em học tốt nha!

HẾT

Tuần: 25 (27/04/2020 – 02/05/2020)

Chương IX. VAI TRÒ CỦA THỰC VẬT

Bài 46. THỰC VẬT GÓP PHẦN ĐIỀU HÒA KHÍ HẬU

A/ Nội dung bài học:

I. Thực vật giúp điều hòa khí hậu:

Nhờ tác dụng cản bớt ánh sáng và tốc độ gió, thực vật có vai trò quan trọng trong việc điều hoà khí hậu, tăng lượng mưa của khu vực.

II. Thực vật làm giảm ô nhiễm môi trường:

Những nơi có nhiều cây cối như ở vùng rừng núi thường có không khí trong lành vì lá cây có tác dụng ngăn bụi, diệt một số vi khuẩn, giảm ô nhiễm môi trường.

B/ Lưu ý:

Mục 1/146: Nhờ đâu hàm lượng khí cacbonic và ôxi trong không khí được ổn định? (hs tự đọc).

HẾT

Tuần: 25

Bài 47: THỰC VẬT BẢO VỆ ĐẤT VÀ NGUỒN NƯỚC NGẦM

A/ Nội dung bài học:

1. Thực vật giúp giữ đất, chống xói mòn
2. Thực vật góp phần hạn chế ngập lụt, hạn hán
3. Thực vật góp phần bảo vệ nguồn nước ngầm

B/ Câu hỏi – bài tập:

? Tại sao người ta lại nói “ Rừng cây như một lá phổi xanh” của con người? Vì:

- Cây xanh giúp cân bằng lượng oxi và cacbonic trong không khí, giúp cho động vật và con người tồn tại.
- Lá cây cản bụi và khí độc, làm không khí trong lành và làm giảm ô nhiễm môi trường.
- Tán lá rừng che bớt ánh nắng góp phần làm giảm nhiệt độ của không khí và đem lại bóng mát.

→ Người ta nói “ Rừng cây như một lá phổi xanh” của con người.

C/ Lưu ý:

Phần lệnh ▼ của mục 1/150: hs không thực hiện.

HẾT